

Số: 973/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VIÊN CHỨC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2030/TTr-STP-VP ngày 26 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn/> (Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố 02 thủ tục hành chính có thứ tự A2.II.2, A2.II.3 tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công chức, viên chức, thẩm định vị trí việc làm và lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác thanh niên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP: Cục Kiểm soát TTHC;
- TTUB: CT;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Trung tâm Tin học, Trung tâm Công báo;
- Phòng Kiểm soát TTHC;
- Lưu: VT, KSTT/Tr.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi



DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VIÊN CHỨC THUỘC PHẠM VI CHỨC
NÂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM
QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ, BAN, NGÀNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG
LẬP VÀ CƠ QUAN TƯƠNG ĐƯƠNG, CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH
PHỐ THỦ ĐỨC, QUẬN, HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Thủ tục thi tuyển viên chức	210 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính, công thông tin điện tử của sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện.	Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính: - Dưới 100 thí sinh: mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên: mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010. - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019. - Nghị định số 115/2020/NĐ- CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/NĐ- CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng	

					công chức, viên chức. - Quyết định số 168/QĐ-BNV ngày 12/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố TTHC quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. - Quyết định số 42/2021/QĐ- UBND ngày 01/12/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.	
2	Thủ tục xét tuyển viên chức	180 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính, công thông tin điện tử của sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện	Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính: - Dưới 100 thí sinh: mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên:	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010. - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019. - Nghị định số 115/2020/NĐ- CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/NĐ- CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	

				mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.	- Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. - Quyết định số 168/QĐ-BNV ngày 12/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố TTHC quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. - Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.	
--	--	--	--	--	---	--